

## BẢN CHI TIẾT SẢN PHẨM

# Sikafloor®-220 W Conductive

### SƠN LÓT EPOXY DẪN ĐIỆN 2 THÀNH PHẦN

#### MÔ TẢ

Sikafloor®-220 W Conductive là nhựa epoxy phân tán trong nước, gồm 2 thành phần, có độ dẫn điện cao. Sikafloor®-220 W Conductive là một phần của nhiều hệ thống khác nhau. Để biết thêm chi tiết vui lòng tham khảo Bảng dữ liệu hệ thống được đề cập trong Bảng thông tin hệ thống. Thích hợp sử dụng trong điều kiện khí hậu nóng và nhiệt đới.

#### ỨNG DỤNG

- Sikafloor®-220 W Conductive là lớp sơn lót dẫn điện được thi công dưới các lớp sơn phủ dẫn điện Sikafloor® như Sikafloor®-262 AS N, 262 AS N Thixo, -235 ESD, -2350 ESD, -269 ECF CR, -381 ECF và -390 ECF.
- Lớp phủ dẫn tĩnh điện trên bê tông và vữa nền gốc xi măng là sử dụng từng loại khác nhau cho từng ứng dụng.

#### ĐẶC TÍNH/ ƯU ĐIỂM

- Dẫn điện cao.
- Dễ thi công.
- Tiết kiệm khi sử dụng.

#### THÔNG TIN SẢN PHẨM

Gốc hoá học	Water-based epoxy	
Đóng gói	Thành phần A	4.98 kg
	Thành phần B	1.02 kg
	Bộ ( A + B)	6 kg
	Tham khảo bảng giá hiện tại cho từng loại đóng gói.	
Hạn sử dụng	12 kể từ ngày sản xuất.	
Điều kiện lưu trữ	Sản phẩm phải được bảo quản đúng cách trong tình trạng nguyên vẹn, chưa mở và không bị hư hỏng ở điều kiện khô ráo, nhiệt độ từ +5 °C đến +30 °C.	

**Ngoại quan / Màu sắc**

Nhựa - Thành phần A

Chất lỏng, màu đen

Tác nhân làm cứng - Thành phần B

Chất lỏng, màu trắng

**Tỷ trọng**

Thành phần A

1.17 kg/l

(EN ISO 2811-1)

Thành phần B

1.09 kg/l

Hỗn hợp đã trộn

1.16 kg/l

\* Tất cả các giá trị tỷ trọng được đo ở 23 °C.

**Hàm lượng chất rắn theo khối lượng**

44 %

**Hàm lượng chất rắn theo thể tích**

34 %

**THÔNG SỐ KỸ THUẬT****Xử lý sự tĩnh điện**Điện trở trung bình khi nối đất:  $R_g \leq 10^4 \Omega$ 

(EN 1081)

*Giá trị có thể khác nhau, tùy thuộc vào điều kiện môi trường xung quanh (tức là nhiệt độ, độ ẩm) và thiết bị đo lường.***THÔNG TIN HỆ THỐNG****Các hệ thống**

Sikafloor®-220 W Conductive là một phần của các hệ thống sau. Để biết chi tiết thông tin vui lòng tham khảo Bảng dữ liệu hệ thống của:

**Sikafloor® Multidur ET-14 ECF** Hệ thống sàn trang trí phủ epoxy dẫn điện đồng màu.**Sikafloor® Multidur ES-24 ECF** Hệ thống sàn phẳng phủ epoxy dẫn điện đồng màu.**Sikafloor® Multidur ES-25 ECF** Hệ thống sàn phẳng ESD phủ epoxy đồng màu.**Sikafloor® Multidur ET-25 ECF** Hệ thống sàn trang trí ESD phủ epoxy đồng màu.**Sikafloor® Multidur ET-25 ESD** Hệ thống sàn trang trí ESD phủ epoxy đồng màu, hiệu năng cao.**Sikafloor® Multidur ES-28 ECF/EQ** Hệ thống sàn phẳng phủ epoxy dẫn điện, được chứng nhận Phòng Sạch, VOC cực thấp.**Sikafloor® Multidur ES-31 ECF** Hệ thống sàn phẳng phủ epoxy dẫn điện kháng hóa chất.**Sikafloor® Multidur ES-31 ECF/V** Hệ thống sàn phẳng phủ epoxy dẫn điện kháng hóa chất cho khu vực chiều dọc.**Sikafloor® Multidur EB-31 ECF** Hệ thống sàn nhám phủ epoxy dẫn điện, đồng màu, kháng hóa chất và chống trượt tốt.**Sikafloor® Multidur ES-39 ECF** Hệ thống sàn phẳng phủ epoxy dẫn điện, dẻo dai, kháng hóa chất.**Sikafloor® Multidur ES-39 ECF/V** Hệ thống sàn phẳng phủ epoxy dẫn điện, dẻo dai, kháng hóa chất cho khu vực chiều dọc.**Sikafloor® Multidur EB-39 ECF** Hệ thống sàn nhám phủ epoxy dẫn điện, đồng màu, dẻo dai, kháng hóa chất cao.**Sikafloor® Multidur ES-43 ESD** Hệ thống sàn phẳng ESD phủ epoxy dẫn điện, đồng màu,**Sikafloor® Multidur ES-56 ESD** Hệ thống sàn phẳng epoxy dẫn tĩnh điện**THÔNG TIN THI CÔNG****Tỷ lệ trộn**

Thành phần A : Thành phần B = 83 : 17 (theo khối lượng)

**Bản chi tiết sản phẩm**

Sikafloor®-220 W Conductive

Tháng Tám 2024, Hiệu đính lần 09.02

020811010010000006

<b>Định mức</b>	~ 0.08 - 0.10 kg/m <sup>2</sup> <i>Lưu ý: Thông số này mang tính tham khảo và không cho phép bổ sung thêm bất kỳ vật liệu nào do độ xốp bề mặt, hình dạng bề mặt, sự thay đổi định mức độ và hao hụt... Để biết thông tin chi tiết, vui lòng tham khảo Bảng thông tin hệ thống.</i>		
<b>Nhiệt độ môi trường</b>	Tối đa	+30 °C	
	Tối thiểu	+10 °C	
<b>Độ ẩm không khí tương đối</b>	Tối đa	75 % r.h.	
<b>Điểm sương</b>	Thận trọng với sự ngưng tụ. Nhiệt độ bề mặt sàn chưa xử lý phải cao hơn điểm sương ít nhất 3 °C để tránh rủi ro về sự ngưng tụ hay nở hoa trên bề mặt sản phẩm được thi công.		
<b>Nhiệt độ bề mặt</b>	Tối đa	+30 °C	
	Tối thiểu	+10 °C	
<b>Độ ẩm bề mặt</b>	Độ ẩm < 4% pbw. Phương pháp thử nghiệm: Máy đo Sika®-Tramex, phương pháp đo CM hoặc phương pháp sấy khô. Không tăng độ ẩm theo tiêu chuẩn ASTM (Tấm Polyethylene).		
<b>Thời gian thi công</b>	+10 °C	~ 120 phút	
	+20 °C	~ 90 phút	
	+30 °C	~ 30 phút	
<b>Thời gian chờ / Lớp phủ</b>	Trước khi phủ lớp Sikafloor®-220 W Conductive:		
	<b>Nhiệt độ mặt nền</b>	<b>Tối thiểu</b>	<b>Tối đa</b>
	+10 °C	~26 giờ	~7 ngày
	+20 °C	~17 giờ	~5 ngày
	+30 °C	~12 giờ	~4 ngày
<i>Lưu ý: Thời gian chỉ ước tính và sẽ bị ảnh hưởng bởi điều kiện môi trường, đặc biệt là nhiệt độ và độ ẩm.</i>			
<b>Sản phẩm hoàn thiện</b>	<b>Nhiệt độ</b>	<b>Đi bộ</b>	
	+10 °C	~ 26 giờ	
	+20 °C	~ 12 giờ	
	+30 °C	~ 8 giờ	
<i>Lưu ý: Thời gian chỉ ước tính và sẽ bị ảnh hưởng bởi điều kiện môi trường, đặc biệt là nhiệt độ và độ ẩm.</i>			

## THÔNG TIN CƠ BẢN CỦA SẢN PHẨM

Tất cả thông số kỹ thuật trong tài liệu này đều dựa trên kết quả ở phòng thí nghiệm. Các dữ liệu đo thực tế có thể khác tùy theo trường hợp cụ thể.

## TÀI LIỆU CHI TIẾT HƠN

Vui lòng tham khảo các Công bố phương pháp sau:

### Chất lượng/chuẩn bị bề mặt:

Vui lòng tham khảo Công bố phương pháp Sika: “ĐÁNH GIÁ VÀ CHUẨN BỊ BỀ MẶT CHO HỆ THỐNG SÀN”.

### Hướng dẫn thi công:

Vui lòng tham khảo Công bố phương pháp Sika: “CÁCH TRỘN VÀ THI CÔNG HỆ THỐNG SÀN”.

## CHÚ Ý QUAN TRỌNG

- Sản phẩm này chỉ có thể được sử dụng bởi các chuyên gia có kinh nghiệm.
- Không thi công Sikafloor®-220 W Conductive trên bề mặt có độ ẩm tăng cao.
- Chỉ thi công Sikafloor®-220 W Conductive trên bề mặt đã sơn lót hoặc bề mặt bê tông phẳng và lớp láng nền phẳng.
- Không làm mờ lớp sơn lót.
- Sikafloor®-220 W Conductive mới thi công nên được bảo vệ khỏi ẩm ướt, ngưng tụ và nước trong ít nhất 24 giờ.
- Chỉ bắt đầu thi công lớp sơn lót dẫn điện Sikafloor® sau khi lớp sơn lót đã khô hoàn toàn và không còn vết dính. Nếu không sẽ có nguy cơ bị nứt và suy giảm về tính chất dẫn điện.
- Nếu cần sưởi ấm thì không được sử dụng khí ga, dầu, parafin hoặc máy sưởi nhiên liệu hóa thạch khác, chúng sẽ tạo ra lượng lớn hơi nước CO<sub>2</sub> và H<sub>2</sub>O, có thể dẫn đến bề mặt hoàn thiện xấu. Chỉ sử dụng hệ thống điện sưởi để sưởi ấm.

- Đánh giá và xử lý vết nứt không đúng có thể dẫn đến giảm tuổi thọ công trình và phản xạ nứt.- giảm hoặc mất độ dẫn điện.
- Sau khi bảo dưỡng Sikafloor®-220 W Conductive và trước khi thi công lớp phủ dẫn điện tiếp theo, bắt buộc phải đo thử nghiệm độ dẫn điện Sikafloor®-220 W Conductive. Tất cả các giá trị phải thấp hơn 104 Ohms. Thiết bị đo lường: Điện trở nối đất - Insulation Tester Metriso 2000 của Warmbier hoặc tương đương. Đầu dò điện trở bề mặt - Điện cực cao su cacbon. Cân nặng - 2,50 kg (+/- 0,25 kg); Đường kính - 65 mm (+/- 5 mm); Độ cứng đệm cao su - Shore A 60 (+/- 10).

## SINH THÁI HỌC, SỨC KHOẺ VÀ AN TOÀN

Để biết thông tin và được tư vấn về an toàn sử dụng, lưu trữ và thải bỏ sản phẩm thuộc nhóm hóa chất, người sử dụng nên tham khảo Tài Liệu An Toàn Hóa Chất mới nhất (sẵn sàng khi có yêu cầu) về lý tính, sinh thái, tính độc hại và tài liệu an toàn liên quan khác.

## HƯỚNG DẪN THI CÔNG

### DỤNG CỤ THI CÔNG

Sikafloor®-220 W Conductive phải được trộn đều bằng máy khuấy điện tốc độ thấp (300 – 400 vòng/phút) hoặc loại thiết bị phù hợp khác.

### CHẤT LƯỢNG BỀ MẶT / XỬ LÝ SƠ BỘ

Nền bê tông phải chắc chắn và đủ cường độ nén (tối thiểu 25 N/mm<sup>2</sup>) với cường độ kéo tối thiểu là 1,5 N/mm<sup>2</sup>. Bề mặt phải sạch, khô và không có tạp chất chẳng hạn như bụi bẩn, dầu, mỡ, lớp phủ và bề mặt phương pháp điều trị,... Nếu nghi ngờ, hãy thử nghiệm trước. Nền bê tông phải được mài sạch bằng thiết bị cơ học loại bỏ váng vữa xi măng để đạt được bề mặt kết cấu thô sạch. Bê tông yếu phải được loại bỏ và các khuyết tật bề mặt chẳng hạn như lỗ hổng và bọt khí phải lộ ra hoàn toàn. Sửa chữa bề mặt, lấp đầy các lỗ hổng/ bọt khí và làm phẳng bề mặt phải được thực hiện bằng cách những sản phẩm phù hợp như các loại vật liệu như Sikafloor®, Sikadur® và Sikagard®. Nền bê tông hoặc lớp láng nền phải được sơn lót hoặc san phẳng đều bề mặt. Các điểm nhô lên phải được mài bỏ. Tất cả bụi, vật liệu rời và để vỡ phải được loại bỏ hoàn toàn trên bề mặt trước khi thi công sản phẩm, tốt nhất là bằng bàn chải và/hoặc chân không.

#### Công ty Sika Hữu Hạn Việt Nam

Khu Công Nghiệp Nhơn Trạch 1  
Huyện Nhơn Trạch, Đồng Nai, Việt Nam  
Tel: (84-251) 3560 700  
Fax: (84-251) 3560 699  
sikavietnam@vn.sika.com  
vnm.sika.com



#### Bản chi tiết sản phẩm

Sikafloor®-220 W Conductive  
Tháng Tám 2024, Hiệu đính lần 09.02  
020811010010000006

## TRỘN

Trước khi trộn, trộn đều phần A bằng máy khuấy. Đổ hết thành phần vào thành phần A, trộn liên tục khoảng 2 phút cho đến khi đạt được hỗn hợp đồng nhất. Để đảm bảo trộn đều, đổ vật liệu vào thùng chứa khác và trộn lại để đạt được hỗn hợp đồng nhất. Phải tránh trộn quá nhiều để giảm thiểu cuốn khí.

## THI CÔNG

### Thi công sơn lót dẫn điện Sikafloor®:

Trải đều 1 x Sikafloor®-220 W Conductive sử dụng một con lăn nylon gai ngắn (12 mm).

### VỆ SINH DỤNG CỤ

Làm sạch tất cả các dụng cụ và thiết bị thi công bằng nước ngay sau khi sử dụng. Dụng cụ bị vật liệu bám cứng chỉ có thể được loại bỏ bằng cách cơ học.

## GIỚI HẠN ĐỊA PHƯƠNG

Lưu ý rằng tùy theo kết quả yêu cầu từng địa phương riêng biệt mà tính năng sản phẩm có thể thay đổi từ nước này sang nước khác. Vui lòng xem tài liệu kỹ thuật sản phẩm địa phương để biết mô tả chính xác về khu vực thi công.

## LƯU Ý PHÁP LÝ

Các thông tin, và đặc biệt, những hướng dẫn liên quan đến việc thi công và sử dụng cuối cùng của các sản phẩm Sika, được cung cấp với thiện chí của chúng tôi dựa trên kiến thức và kinh nghiệm hiện tại của Sika về sản phẩm trong điều kiện được lưu trữ đúng cách, sử dụng và thi công trong điều kiện bình thường theo hướng dẫn của Sika. Trong ứng dụng thực tế, chúng tôi không bảo đảm sản phẩm sẽ phù hợp với một mục đích cụ thể nào đó nếu có sự khác biệt về vật tư, cốt liệu và điều kiện thực tế của công trường, cũng như không có một ràng buộc pháp lý nào đối với chúng tôi ngụ ý từ các thông tin này hoặc từ một hướng dẫn bằng văn bản, hay từ bất cứ một sự tư vấn nào. Người sử dụng sản phẩm này phải thí nghiệm xem sản phẩm có phù hợp với mục đích thi công họ mong muốn không. Sika có quyền thay đổi đặc tính của sản phẩm mình. Quyền sở hữu của bên thứ ba phải được chú ý. Mọi đơn đặt hàng chỉ được chấp nhận dựa trên Bảng Điều Kiện Bán Hàng hiện hành của chúng tôi. Người sử dụng phải luôn tham khảo Tài Liệu Kỹ Thuật mới nhất của sản phẩm. Chúng tôi sẽ cung cấp các tài liệu này theo yêu cầu.

